

Heavy

MICKEY SONIC OB

MICSONIC

Guố c b ệ nh việ n cự c
nh ệ **in hình Mickey**

Dép bít mũi MICKEY SONIC OB k khả **năng** bảo v ệ đư ợc
chứ n ig phong cách Mickey mang tính biểu t ư ợn g, thiế t
n ố nk g thấm nư ớc và h uốp v **antistatic ESD và**

Những vật liệu **cao** cấp hơn	EVA mở rộng
lót bên trong	SAU ĐÓ
trong	SAU ĐÓ
ngoài	EVA
i Loạ	OB / SRC, A, E, ESD
Phạm **vi kích** thước	EU 35-47 / UK 3.0-12.0 / US 3.0-13.0 JPN 21.5-31 / KOR 230-310
ng lượng ệ **thép**	0.150 kg
ẩn **hiêu** chu	ASTM F2892:2018 EN ISO 20347:2012



WHT



ESD cung cấp khả **năng** xả **năng** lượng **tĩnh** điện **có** kiểm **soát có** thể **làm** hỏng **các** bộ phận điện tử và ngăn ngừa tia lửa **do** tích điện. Điện trở **100** KiloOhm và 100 MegaOhm.



Những **đôi** giày **này có** thể được



Khử **trùng** bằng **hóa** chất **& tia** cực **tím**
Giày **này có** thể được khử trùng bằng **hóa** chất **và** tia cực tím.



Dung dịch chống thấm hợp vệ **sinh**
Giày **này** được **làm** bằng vật liệu **không** thấm nước, **kháng kỵ** các ứng dụng **trong môi** làm

Công nghiệp **n:**
ạch , Làm s c v ề **y** h ọ c

ường: **Môi** t
rưu ờ ng g ủ , bốt ề mặt **không** bắn g phẩn g

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩ cáp hàng nhiệ Không trên lò s

K

Sự **miêu** t ả	ế t ơn vị **đo** l ư ờn g q

Nhữ n g vật l iệu **EVA** m ở r ộ n g **cao** cấp h ơn

Top: khả năng ấm ớ	? 0.8	N/A ờ mg/cm/g
Top: h nụ ố ơ	? 15	N/A mg/cm2

ót bên trong **SAU ĐÓ**

L ớp lót: ấm ớ	? 2	N/A ờ mg/cm/g
lót: h nụ ố ơ	? 20	N/A mg/cm2

rong Đ **SAU ĐÓ**

ệ m chân Đ ố n g mài mòn (khô/ ớ t) (chu kỳ)	25600/12800	25600/12800 chu kỳ

goài Đ **EVA**

Ch ố m ế ngoài (mài mòn)	? 150	152 mm
a đế ngoài SRA gót chân	? 0.28	0.36 ma sát
a đế ngoài SRA Phẳ g	? 0.32	0.34 ma sát
a đế ngoài SRB gót chân	? 0.13	0.17 ma sát
ế ngoài SRB phẳ g	? 0.18	0.20 ma sát
ị ch ố Giá t tĩnh điệ n	0.1 - 1000	0.69 megaohm
ị ESD Giá t	0.1 - 100	0.07 megaohm
Hấp thụ năng l ượ g gót chân ủ	? 20	47 J

kích thước thép: 42

a chúng tôi Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

Sự **miêu** t ả	ế t ơn vị **đo** l ư ờn g q

CO2 phát thả

V ật l iệu	0.74	kg
Bao bì	0.10	kg
ất Sản x u	1.90	kg
Chuyên ch ở	0.26	kg
	2.99 kg CO2/ cặp	

Sự **miêu** t ả	ế t K q

ệ vật l Tiệ **tái** ch ế

Product	0%
Bao bì	98%

Tính toán CO2:
ị đ Các giá tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán